

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 105/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 11 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Trên cơ sở xem xét báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan hữu quan, báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

I. Về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021

Năm 2021 là năm có ý nghĩa quan trọng, là năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, là năm phải tập trung triển khai các Chương trình, Đề án lớn, quan trọng tạo tiền đề cho những năm tiếp theo, trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và trong nước gặp khó khăn hơn do tác động tiêu cực của dịch COVID-19. Trong tỉnh, khí thế mới trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân sau tổ chức thành công cuộc bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, thời tiết và nguồn nước thuận lợi sản xuất nông nghiệp, các dự án năng lượng tái tạo tiếp tục phát huy hiệu quả; nhưng khó khăn nổi lên phát sinh đợt dịch COVID-19 lần thứ 4 đến nay đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất kinh doanh và đời sống Nhân dân, cùng với các chính sách giá điện mặt trời chậm được ban hành, nguồn lực đầu tư công giảm mạnh, các Chương trình mục tiêu Quốc gia chậm phân bổ đã ảnh hưởng đến tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, nhưng với sự chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, linh hoạt, kịp thời, tinh thần chủ động, sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự chung sức, đồng lòng, trách nhiệm, nỗ lực cao của các cấp, các ngành, cùng với sự tin tưởng, đồng tình, ủng hộ của Nhân dân, doanh nghiệp, sự quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ quan trọng,

hiệu quả của Trung ương, tình hình dịch bệnh cơ bản được kiểm soát, kinh tế - xã hội duy trì ổn định và tăng trưởng khá trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức do tác động của dịch COVID-19; một số lĩnh vực có chuyển biến tích cực; sản xuất nông nghiệp tăng trưởng khá; nhóm ngành năng lượng tái tạo tiếp tục phát huy hiệu quả đóng góp lớn cho tăng trưởng chung của Tỉnh; thu nội địa tăng khá; giải ngân vốn đầu tư công đạt kết quả tích cực; đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức 7/13 chỉ tiêu, trong đó: về kinh tế 2/5 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch¹; về xã hội có 3/5 chỉ tiêu đạt kế hoạch²; về môi trường có 2/3 chỉ tiêu đạt kế hoạch³. Các dự án trọng điểm, động lực được tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ; công tác quản lý quy hoạch, xây dựng, đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng được chỉ đạo chặt chẽ, quyết liệt hơn; công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 được tập trung chỉ đạo quyết liệt, chủ động, kịp thời, sát thực tiễn, triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 bảo đảm đúng kế hoạch, tiến độ nhanh, an toàn; triển khai kế hoạch thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát dịch COVID-19 bước đầu có kết quả, một số lĩnh vực sản xuất, thương mại, dịch vụ có bước phục hồi; các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và chi hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng COVID-19 bảo đảm kịp thời theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy; công tác an sinh xã hội, chăm lo cho các đối tượng chính sách và hộ nghèo được thực hiện tốt hơn; vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường; công tác quân sự quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

II. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2022

Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với các nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Với phương châm hành động: “*Đoàn kết, thích ứng, sáng tạo, kỷ cương, phát triển, hiệu quả*”, mục tiêu đề ra là: Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng Nhân dân, tận dụng tốt cơ hội để thúc đẩy phục hồi phát triển kinh tế - xã hội gắn với hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng suất lao động.

¹ Tốc độ tăng trưởng GRDP ước đạt 9,0% (KH tăng 10-11%); Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 31,9% (KH 25-26%), công nghiệp-xây dựng chiếm 38,2% (KH 36-37%), dịch vụ chiếm 29,9% (KH 37-38%); GRDP bình quân đầu người ước đạt 68,4 triệu đồng (KH 69-70 triệu đồng); Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn ước đạt 3.907 tỷ đồng đạt 100,2% KH (KH 3.900 tỷ đồng) giảm 9,4% so cùng kỳ (trong đó: thu nội địa 3.000 tỷ đồng, đạt 111% KH; thu xuất nhập khẩu đạt 907 tỷ đồng, đạt 75,6% KH); tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 29.920 tỷ đồng, vượt 12,9% (KH 26.500 tỷ đồng), tăng 1,7% so cùng kỳ.

² Tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia 53,7% (KH 53,5%); Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế đạt 93,8% (KH 93,8%); Tỷ lệ xã đạt tiêu chí xây dựng nông thôn mới đạt 61,7% (KH 61,7%) và có 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (KH 5 xã); 02 chỉ tiêu không đạt: Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,77%, còn 4,56% (KH giảm 1,5-2%), riêng huyện Bác Ái tỷ lệ hộ nghèo giảm 4,66% vượt 16,5% KH (KH giảm 4%), còn 24,09%; Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 61,67% (KH đạt 63,2%), trong đó có bằng cấp chứng chỉ đạt 24,8% (KH là 25%).

³ Tỷ lệ số hộ dân được sử dụng nước sạch ở đô thị và nước hợp vệ sinh ở nông thôn đạt 96% (KH 96%); tỷ lệ các khu cụm công nghiệp, nhà máy chế biến đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100% (KH 100%); Tỷ lệ che phủ rừng 46,85% (KH 47%).

Bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Quản lý chặt chẽ đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; sắp xếp tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành và thực thi pháp luật; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2022

- Về kinh tế: Phần đầu đạt các chỉ tiêu: (1) Tốc độ tăng trưởng GRDP từ 10 - 11%; (2) GRDP bình quân đầu người đạt từ 78 - 79 triệu đồng/người; (3) Cơ cấu kinh tế: Nông lâm thủy sản chiếm 27-28%; công nghiệp - xây dựng chiếm 40 - 41%; dịch vụ 32 - 33%; (4) Tỷ trọng đóng góp năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GRDP đạt 37,6%; (5) Năng suất lao động tăng 10,04%; (6) Tỷ trọng đóng góp của kinh tế biển chiếm 40,6% GRDP; (7) Tỷ trọng kinh tế số chiếm 12% GRDP; (8) Thu ngân sách trên địa bàn khoảng 3.490 tỷ đồng; (9) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 30.000 - 30.500 tỷ đồng.

- Về xã hội: Phần đầu đạt các chỉ tiêu (1) Tỷ lệ nghèo đa chiều theo chuẩn mới giảm từ 1,5 - 2%; (2) Có 66 - 68% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó 4 - 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; (3) Tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia đạt 55 - 56%; (4) Đào tạo nghề cho 9.000 lao động; (5) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 64 - 65%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ là 27 - 28%; (5) Có 95 - 96% số xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

- Về môi trường: Phần đầu đạt các chỉ tiêu: (1) Độ che phủ rừng là 47,1%; (2) Tỷ lệ số hộ dân được sử dụng nước sạch ở đô thị và nước hợp vệ sinh ở nông thôn đạt 97%; (3) Tỷ lệ khu, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn 100%.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Để thực hiện tốt nhiệm vụ kinh tế-xã hội năm 2022, Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất 07 nhóm nhiệm vụ và 08 nhóm giải pháp chủ yếu tại Báo cáo số 481/BC-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

a) Về kinh tế: Triển khai thực hiện Kế hoạch phục hồi, phát triển kinh tế xã hội với lộ trình thích hợp, chặt chẽ, hiệu quả, khả thi; trong đó lưu ý phát triển các ngành, lĩnh vực trọng điểm, đột phá, gồm: sản xuất nông nghiệp, năng lượng tái tạo, công nghiệp chế biến, du lịch, kinh tế đô thị. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số. Đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm và giải ngân vốn đầu tư công.

- Lĩnh vực nông - lâm nghiệp, thủy sản: Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng bền vững và thích ứng biến đổi khí hậu. Tiếp tục nhân rộng các mô hình, sản xuất có hiệu quả; chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng hiệu quả kinh tế cao, tiết kiệm nước khoảng 1.300-1.500 ha; phần đầu giá trị sản xuất trên diện tích đất chủ động nước đạt 137 triệu

đồng/ha, tỷ lệ đất sản xuất chủ động tưới đạt 60,5%. Tiếp tục đầu tư hoàn thành 02 vùng nông nghiệp công nghệ cao tôm giống và rau an toàn An Hải, xúc tiến kêu gọi đầu tư vùng nông nghiệp công nghệ cao Thành Sơn - Phước Nhơn; thúc đẩy chuyển đổi số ngành nông nghiệp theo hướng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp số; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất. Phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, hiệu quả, giá trị cao. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; bảo vệ, bảo tồn những giá trị tài nguyên rừng và biển Khu dự trữ sinh quyển thế giới Vườn Quốc gia Núi Chúa; nhân rộng các mô hình làm giàu từ kinh tế rừng, phấn đấu tỷ lệ che phủ rừng đạt 47,1%. Tiếp tục phát huy thương hiệu tôm giống gắn với áp dụng công nghệ cao và ứng dụng khoa học công nghệ trong nuôi trồng các loại thủy sản có giá trị cao, thủy sản biển sâu. Tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, phấn đấu có 66-68% số xã đạt chuẩn nông thôn mới (tăng từ có 2 - 3 xã đạt chuẩn nông thôn mới) và 4 - 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; giá trị sản xuất toàn ngành nông, lâm, thủy sản tăng 3 - 4%.

- Công nghiệp - xây dựng: Hoàn thành và triển khai hiệu quả Đề án phát triển Ninh Thuận trở thành Trung tâm năng lượng tái tạo, năng lượng sạch của cả nước; tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án năng lượng tái tạo đang triển khai, phấn đấu năm 2022 hoàn thành hòa lưới 471 MW và khởi công 699 MW⁴, hoàn thành dự án cảng biển tổng hợp Cà Ná (giai đoạn 1); khởi công dự án tổ hợp điện khí Cà Ná giai đoạn 1 - 1.500MW và Khu công nghiệp Cà Ná. Tập trung xử lý đẩy nhanh tiến độ triển khai đầu tư hạ tầng và nâng tỷ lệ lấp đầy các KCN Du long, Phước Nam và Cụm công nghiệp Quảng Sơn; tiếp tục đầu tư hệ thống hạ tầng lưới điện truyền tải để giải tỏa công suất các dự án năng lượng. Ưu tiên thu hút phát triển công nghiệp chế biến theo chiều sâu, triển khai dự án công nghiệp chế biến và hóa chất sau muối. Tiếp tục quan tâm hỗ trợ phát triển các làng nghề tiểu thủ công nghiệp gắn với phát triển du lịch. Phấn đấu giá trị sản xuất ngành công nghiệp tăng bình quân từ 17 - 18%.

Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển kinh tế đô thị, xây dựng Phan Rang-Tháp Chàm thành thành phố thông minh; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các Đề án quy hoạch xây dựng. Khởi công các đô thị mới Phủ Hà, Đầm Cà Ná, Mỹ Phước, Sông Dinh...; tiếp tục phát triển một số khu đô thị mới theo Quy hoạch, Chương trình phát triển nhà ở đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; phát triển mạnh thị trường bất động sản; thực hiện tốt chính sách nhà ở xã hội. Phấn đấu đến cuối năm 2022 diện tích sàn nhà ở đạt 22m² sàn/người; giá trị sản xuất ngành xây dựng tăng bình quân 14 - 15%.

⁴ Tổng số dự án trong năm 2022: 19 dự án/1.170 MW, trong đó Dự án đầu tư vận hành gồm 10 dự án/471 MW (ĐG Habaram/93MW; ĐMT Thiên Tân 1.2, 1.3, 1.4/200MW; ĐMT Phước Thái 2, 3/120MW; ĐG Công Hải 1,2/28MW; thủy điện Mỹ Sơn/20MW; thủy điện Tân Mỹ/10MW) và Dự án triển khai đầu tư gồm 09 dự án/699 MW (ĐMT Phước Hữu 2/184MW; Phước Trung/40MW; Thiên tân 2.1/192 MW; Thiên tân 2.2/60MW; ĐG Power/30MW; Enfinity/76 MW; ĐG Phước Hữu/50MW; ĐG Đầm Nai 3,4/67MW).

- Các ngành dịch vụ: Tập trung triển khai đồng bộ giải pháp phục hồi tăng trưởng các ngành dịch vụ. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong ngành tài chính, ngân hàng, viễn thông, du lịch; triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 31 tháng 8 năm 2021 về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2021 - 2025, đẩy nhanh tiến độ các dự án du lịch trọng điểm, kích cầu du lịch, phấn đấu thu hút 1,9 triệu lượt khách. Chú trọng phát triển thương mại điện tử; thực hiện tốt chương trình “đưa hàng Việt về nông thôn”, “người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; tận dụng các cơ chế, chính sách của Hiệp định thương mại tự do để thúc đẩy xuất khẩu. Phấn đấu giá trị sản xuất toàn ngành dịch vụ tăng từ 10 - 11%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng từ 15 - 16%; khối lượng hàng hóa luân chuyển tăng từ 13 - 14%, số lượt hành khách luân chuyển tăng từ 15 - 16%.

b) Về đầu tư: Hoàn thành và triển khai Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; triển khai có hiệu quả Đề án huy động nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng cấp thiết. Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình trọng điểm, cấp bách nhất là công trình giao thông kết nối, thủy lợi và tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn. Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành sớm khởi công dự án Đường cao tốc Bắc - Nam (đoạn qua tỉnh). Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thu hút đầu tư các thành phần kinh tế, tháo gỡ điểm nghẽn trong thu hút đầu tư về đất đai, thủ tục hành chính, thuế, xây dựng, quy hoạch..., xúc tiến đầu tư có chọn lọc, hiệu quả, tập trung vào các lĩnh vực tỉnh có lợi thế như công nghiệp ven biển, năng lượng tái tạo, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch nghỉ dưỡng cao cấp, khu đô thị mới, kinh tế biển; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, kiên quyết xử lý các dự án chậm tiến độ, kéo dài.

c) Về xã hội: Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng dạy và học trực tuyến; có lộ trình sớm đưa học sinh trở lại trường học gắn với bảo đảm an toàn dịch bệnh. Triển khai đầy đủ, kịp thời, chặt chẽ, đúng đối tượng các chính sách an sinh xã hội, người có công, người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

d) Về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội: Tiếp tục thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu, bảo đảm an toàn. Triển khai có hiệu quả chương trình phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy; nắm bắt và xử lý kịp thời diễn biến về tình hình an ninh nông thôn, an ninh kinh tế, an ninh trật tự trên biển; bảo vệ chủ quyền trên biển, giữ vững an ninh chính trị trong mọi tình huống; làm tốt công tác phòng cháy chữa cháy, an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội.

III. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn của địa phương tổ chức thực hiện đạt hiệu quả Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát và tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội được thành lập theo quy định pháp luật có trách nhiệm giám sát và động viên mọi tầng lớp Nhân dân trong tỉnh thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa XI Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021./.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hậu